|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO HƯNG YÊN  **TRƯỜNG THPT NGUYỄN SIÊU**  Số: 20 /KH-THPT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Khoái Châu, ngày 12 tháng 01 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**  
 **Thực hiện nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI)**

Thực hiện công văn số 15/KH-SGDĐT ngày 02/01/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về việc ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2024.

Trường THPT Nguyễn Siêu xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện kế hoạch tại tại trường như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tập trung thực hiện hiệu quả nội dung công tác CCHC năm 2024, theo kế hoạch số 11/KH-SGDĐT ngày 02/01/2024, Kế hoạch số 15/KH-SGDĐT ngày 02/01/2024 của Sở GDĐT, Kế hoạch số 17/KH-CCHC ngày 10/01/2024 của nhà trường; Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 26/12/2023 về việc nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Hưng Yên năm 2024, trọng tâm là:

Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành, mỗi công việc, nhiệm vụ được phân công cụ thể về thời gian hoàn thành và sản phẩm cuối cùng; 100% thủ tục hành chính (TTHC) của nhà trường được kiểm soát, rà soát theo quy định và được giải quyết đúng hẹn và trước hẹn; đảm bảo tính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh; cha mẹ học sinh; cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan trong việc yêu cầu giải quyết TTHC;

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, của mỗi cán bộ, viên chức trong nỗ lực cải thiện chỉ số PAPI. Nâng cao chất lượng giáo dục; tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát để nâng cao công tác CCHC tại các tổ, bộ phận chức năng trong nhà trường;

- Thực hiện có hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; đẩy mạnh cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; đầu tư và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công việc;

**2. Yêu cầu**

- Lãnh đạo Nhà trường, các bộ phận, đoàn thể và tổ trưởng chuyên môn  phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực, chủ động và sáng tạo trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC nâng cao hiệu quả chỉ số PAPI của nhà trường. Gắn thực hiện nhiệm vụ CCHC với nhiệm vụ chính trị của trường THPT Nguyễn Siêu.

- Đảm bảo tính hiệu quả trong việc triển khai công tác CCHC, lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân, của nhân dân, phụ huynh học sinh, của học sinh đối với sự phục vụ của đơn vị, hiệu suất công việc làm thước đo đánh giá kết quả thực hiện.

-Xác định việc cải thiện nâng cao hiệu quả chỉ số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì của nhà trường .

**II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ**

**1. Công tác thông tin, tuyên truyền**

- Tăng cường các kênh, hình thức truyền thông tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh. Chủ động về thời điểm thông tin, nội dung thông tin, tạo điều kiện để người dân tiếp cân thông tin về nhà trường. Chỉ dẫn cách thức, địa điểm, thời gian tiếp cận các thông tin về nhà trường, cách xử lý thông tin.

- Nội dung tuyên truyền tập trung: Các chính sách về người học, pháp luật quy định của ngành, của nhà nước đối với giáo dục, gắn liền với đời sống quyền lợi của người học, người làm việc. Trách nhiệm tham gia xây dựng nhà trường, xây dựng khu dân cư sinh sống của học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Những nội dung được biết được bàn và trách nhiệm cá nhân thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn. Chỉ ra những tồn tại hạn chế, nguyên nhân từ đó xác định việc cải thiện, nâng cao chỉ số PAPI của năm 2023.

- Tuyên truyền ý nghĩa, mục đích, kết quả thực hiện Chỉ số PAPI của các năm trước, xác định những tồ tại hạn chế, nguyên nhân của hạn chế, trách nhiệm thực hiện nội dung chỉ số PAPI, từ đó có giải pháp khắc phục.

**2. Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ chính trị của nhà trường gắn với nội dung của chỉ số PAPI**

Chủ động tổ chức thực hiện phát huy sự đồng thuận trong nhà trường, học sinh, phụ huynh học sinh tham gia ủng hộ, cải thiện đánh giá góp phần cải thiện chỉ số PAPI các lĩnh vực:

**2.1. Nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”**

-Tổ chức các hoạt động phù hợp để học sinh, phụ huynh học sinh, người dân tham gia tích cực và chủ động đóng góp vào một số hoạt động của nhà trường góp phần cải thiện thực thi chính sách pháp luật của đơn vị**.**

- Thực hiện việc công khai minh bạch trong việc ra các quy định phù hợp với pháp lệnh dân chủ của địa phương của ngành. Tiếp thu ý kiến đóng góp, kiến nghị, phát giác, thắc mắc của người dân, thực hiện giải đáp thắc mắc kịp thời đúng quy định.

- Tạo điều kiện, tăng cường sự tiếp xúc của viên chức, các tổ chức trong nhà trường trong việc tham gia đóng góp ý kiến, xây dựng các chủ trương, các hoạt động của nhà trường thông qua nhiều hình thức. Kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở, xử lý vi phạm việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường.

**2.2. Nội dung “Công khai minh bạch trong việc xây dựng thực hiện kế hoạch hoạt động trong nhà trường”**

- Triển khai các văn bản thực hiện việc việc công khai tại nhà trường. Thông tư 36/TT-BGDDT ngày 28/7/2017; Quy định về công khai thu nhập của những người diện công khai của nhà trường, công khai hoạt động tài chính các khoản thu, chi,…

- Tổ chức công khai việc lấy ý kiến về xây dựng các quy chế, kế hoạch GD thông qua hội nghị CBVC và các hội nghị họp định kỳ của nhà trường

- Xây dựng trang thông tin điện tử của nhà trường, hộp thư góp ý, cung cấp số điện thoại của lãnh đạo nhà trường để tiếp thu ý kiến phản hồi của cán bộ, viên chức, học sinh, phụ huynh học sinh , của người dân và đơn vị trong việc tham gia xây dựng hoạt động của nhà trường.

- Tăng cường hoạt động giám sát của các tổ chức chính trị trong nhà trường, của Ban thanh tra nhân dân, kịp thời ngăn chặn dấu hiệu tiêu cực nẩy sinh trong các hoạt động trong nhà trường.

**2.3. Nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân, phụ huynh học sinh”**

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật, khiếu nại, tố cáo, pháp luật hoà giải trong nhà trường. Nâng cao chất lượng, thực hiện tốt công tác tiếp dân của các thành viên trong nhà trường, thực hiện đúng theo quy định, nội quy giải quyết đối với các phản ánh, kiến nghị của người dân, tránh gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong nhân dân.

- Phối hợp tổ chức đối thoại với tổ chức, cá nhân khi phát sinh nội dung, vấn đề bức xúc trong quá trình triển khai nhiệm vụ theo quy định mà những nội dung người dân quan tâm.

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật với người dân, phụ huynh học sinh, giới thiệu, hướng dẫn hỗ trợ, giúp đỡ người dân khi người dân có nhu cầu với nhà trường.

**2.4. Nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong hoạt động nhà trường”**

- Tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về PCTN để cán bộ, viên chức, người lao động biết. phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị, Ban thanh tra nhân dân, của nhân dân trong việc đấu tranh phòng ngừa công tác PCTN TC trong nhà trường.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ, trú trọng kiểm tra những vấn đề dễ nẩy sinh tiêu cực; thực hiện hoạt động công khai theo kế hoạch.

- Thực hiện nghiêm túc việc giảng dạy nội dung PCTN TC cho học sinh theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức hoạt động ngoại khoá cho học sinh, giúp học sinh có kỹ năng nhận diện dấu hiệu TN và cách phòng ngừa.

- Thực hiện công tác bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ, viên chức theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

**2.5. Nội dung “ Thủ tục hành chính công”**

- Xây dựng nội quy tiếp dân rõ ràng, hướng dẫn người dân cụ thể, rõ ràng nội dung, vị trí phòng ban mà người dân có nhu cầu làm việc khi người dân tới nhà trường

- Nghiên cứu, vận dụng cắt giảm thủ tục không phù hợp khi thực hiện tiếp xúc với người dân, đơn vị, tổ chức có nhu cầu về trường làm việc.

- Niêm yết, công khai trên trang điện tử của nhà trường các nội quy, quy định các thủ tục cấp phát văn bằng, hồ sơ, chuyển trường,…

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, tăng cường xử dụng hình thức trực tuyến trong việc thực hiện hoạt động trong nhà trường.

**2.6. Nội dung “ Cung ứng dịch vụ công”**

- Tăng cường chất lượng GD, đầu tư nâng cao chất lượng các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia; tăng cương hoạt động tự kiểm định và công tác đánh giá ngoài đối với nhà trường. Thiết lập kênh thông tin thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, rèn luyện của học sinh. Tổ chức đánh giá mức độ hài lòng của người dân, phụ huynh học sinh với hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Xây dựng giải pháp thực hiện nâng cao sự hài lòng với các hoạt động GD trong nhà trường; cải thiện cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động GD.

- Phối hợp với các lực lượng đảm bảo tốt an ninh trật tự, công tác PCCC, phòng chống tội phạm, phòng chống ma tuý, tai tệ nạn trong nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, địa phương trên địa bàn đảm bảo an toàn cho học sinh tham gia giao thông, tham gia các hoạt động giáo dục theo quy định.

**2.7. Nội dung “Quản trị môi trường”.**

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho các thành viên trong nhà trường tánh, hạn chế tác động xấu của môi trường với con người đặc biệt là nguồn nước, nguồn không khí. Tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường, giữ gìn môi trường lớp học, khu làm việc, tham gia hoạt động cộng đồng, lao động vệ sinh, phân loại chất thải; xác định trách nhiệm của bản thân trong việc giữ gìn môi trường.

- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ phân loại chất thải, xử lý chất thải theo quy định, đẩy mạnh xã hội hoá trong hoạt động bảo vệ môi trường, cảnh quan trường lớp học và tham gia hoạt động cộng đồng trên địa bàn khai thác và bảo vệ môi trường.

- Nghiêm túc trong công tác quản trị môi trường bằng hoạt động kiểm tra, nhắc nhở, xử lý,… cải thiện môi trường sống hướng tới sự phát triển bền vững**.**

**2.8. Nội dung “ Quản trị điện tử”**

- Phổ biến, truyên truyền để cán bộ, viên chức, học sinh, phụ huynh học sinh, người dân được biết và ứng dụng trang thông tin điện tử của nhà trường; kết nối trang thông tin điện tử của trường với trang thông tin của ngành và của cấp có liên quan. Áp dụng số hoá hoạt động trong trường theo chủ trương của của ngành và của các cấp. Nghiên cứu, sắp xếp tạo giao diện, bố trí trang, mục thân thiện. Tổ chức thông tin trên trang điện tử theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính Phủ.

- Tổ chức đăng ký chữ ký số cho các cán bộ, viên chức trong nhà trường; Phối hợp với các cơ quan tuyên truyền và thực hiện triển khai chữ ký số công cộng cho viên chức, học sinh trong nhà trường.

- Tuyên truyền cán bộ, viên chức,học sinh sử dụng, khai thác tiện ích Internet đúng mục đích phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu tài liệu trên không gian mạng. Kiểm duyệt đưa bài viết đều, đúng mục

-Nỗ lực trong công tác quản trị điện tử, hỗ trợ người dân tiếp cận phản hồi ý kiến, phản ánh kiến nghị thông qua cổng thông tin điện tử**.**

**3. Kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên, đột xuất, kiến nghị góp ý khắc phục tồn tại, kiểm tra sự khắc phục tồn tại đã được chỉ ra trong lần kiểm tra trước đó**.**

- Nội dung kiểm tra cụ thể của các cá nhân, tổ chức, có yêu cầu xây dựng giải pháp cụ thể khắc phục những tồn tại trong kiểm tra**.**

-Phối hợp với các tổ chức trong đơn vị với các cấp ngành có liên quan để lồng ghép nội dung kiểm tra trong thực thi nhiệm vụ để cải thiện chỉ số PAPI**.**

- Tham mưu đề xuất với ngành kịp thời có các giải pháp chấn chỉnh thiếu sót trong thực thi nhiệm vụ được phân công phụ trách.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của cá nhân, tổ chức trong nhà trường tiến hành xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với nhiệm vụ chính trị được giao.

Người đứng đầu các tổ chức, người được giao phụ trách các đầu việc động viên kiểm tra nhắc nhở theo thẩm quyền thúc đẩy nâng cao chỉ số PAPI trong đơn vị nhà trường.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Sở GDĐT (để báo cáo); - BGH, Công đoàn, Đoàn TN (để thực hiện);    - Tổ trưởng CM, Văn phòng (để thực hiện); - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Lê Thanh Tuấn** |

**BIỂU TỔNG HỢP NHIỆM VỤ NĂM 2024**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 20 /KH-THPT  ngày 12/01/2024* *của Trường THPT Nguyễn Siêu)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nhiệm vụ cụ thể** | **Sản phẩm** | **Bộ phận thực hiện** | **Thời gian thực hiện** |
| **I** | **Tham gia của người dân** |  |  |  |
| 1 | Công tác thông tin, tuyên truyền trong đơn vị và người dân hiểu và thực hiện tốt dân chủ ở đơn vị và thực hiện các quy định | Văn bản, quy chế, nhắc nhở, kiểm tra | BGH,TTCM, CTCĐ, BTĐTN | Thường xuyên |
| 2 | Thực hiện phổ biến tuyên truyền pháp luật, thực hiện các văn bản của Đảng, Nhà nước. Kiểm tra, xử lý vi phạm | Kế hoạch, hướng dẫn, nghị quyết | BGH, PHT phụ trách | Thường xuyên |
| **II** | **Thực hiện dân chủ - Công khai minh bạch** |  |  |  |
| 1 | Xây dựng dự thảo; Tổ chức thảo luận và ban hành các văn bản: QCDC, QC hoạt động cơ quan; QC ứng xử; QCCTNB,… | Bản dự thảo và văn bản chính thức | HT; CTCĐ | Đầu năm học |
| 2 | Cập nhật, công khai thủ tục HC, công khai quy trình, kết quả xử lý trong đơn vị | Bản xử lý, bản công khai | BGH, CB phụ trách | Thường xuyên |
| 3 | Công khai thu, chi ngân sách, CSVC để viên chức biết. Công khai chỉ tiêu biên chế, tuyển dụng, quy trình bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo | Văn bản, kế hoạch | BGH, CB phụ trách | Thường xuyên |
| **III** | **Giải trình với người dân** |  |  |  |
| 1 | Thực hiện tốt việc giải trình với nhân dân. Giải quyết những vướng mắc trong quyền hạn những khiếu nại, tố cáo của người dân | Báo cáo, nghị quyết, hướng dẫn | Hiệu trưởng, cán bộ phụ trách các công việc | Thường xuyên |
| 2 | Nâng cao hiệu quả hoạt động của ban thanh tra nhân dân, cử tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ( nếu có) | Công văn HD, các ng/ quyêt đôn đốc, kiểm tra | HT, CTCĐ, TTr ND | Thường xuyên |
| 3 | Công tác từ thiện, giúp đỡ, tạo điều kiện cho HS nghèo khó, công trình ngoài đơn vị ( nếu có) | Hướng dẫn, biên bản, kết quả | Nhà trường, các tổ chức, cá nhân | Thường xuyên |
| **IV** | **Kiểm soát tham nhũng trong nhà trường** |  |  |  |
| 1 | Minh bạch thông tin, phát huy vai trò giám sát của người dân. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, người đứng đầu, phụ trách | Văn bản chỉ đại, quy chế, biên bản làm việc | CB,BGH,CĐ,ĐTN, TTrND | Thường xuyên |
| 2 | Kiểm tra thường xuyên đột xuất, thực hiện kỷ luật, kỷ cương. Tiếp nhận hồ sơ hành chính. Hướng dẫn, công khai quy trình giải quyết, phí, lệ phí để người dân, cán bộ, viên chức biết và thực hiện giám sát | Văn bản, hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra | BGH, CB phụ trách | Thường xuyên |
| 3 | Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, lãnh đạo | Văn bản, tờ trình, nghị quyết | BCU, BGH, CĐ, ĐTN, Tổ công tác | Thường xuyên |
| 4 | Kiểm tra, tiếp nhận thông tin về CSVC, CLGD, xử lý hành vi tiêu cực | Văn bản xử lý thông tin, kết quả làm việc | BGH, TTrND, HĐKL | Thường xuyên |
| 5 | Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ | Văn bản,KH, xử lý nhu cầu | BGH | Thường xuyên |
| **V** | **Thủ tục hành chính công** |  |  |  |
| 1 | Rà soát công khai thủ tục hành chính, đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ giảm chi phí, thời gian cho người dân khi đến làm việc | Văn bản, thông báo | BGH; Các bộ phận phụ trách | Thường xuyên |
| 2 | Cập nhật, công khai quy trình giải quyết, lịch giải quyết, đón tiếp người dân | Văn bản, thông báo kiểm tra | BGH; Bộ phận phụ trách, GVCN | Thường xuyên |
| 3 | Nâng cao chất lượng giải quyết các nhu cầu chính đáng của người dân. Hướng dẫn cấp văn bằng chứng chỉ, hồ sơ chuyển trường | Văn bản, thông báo, đôn đốc, kiểm tra | BGH, bộ phận phụ trách | Thường xuyên |
| 4 | Ứng dụng CNTT trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân | Văn bản, thông báo, kiểm tra | BGH; Bộ phận phụ trách | Thường xuyên |
| **VI** | **Cung ứng dịch vụ công** |  |  |  |
| 1 | Khai thác, tăng cường đầu tư trang thiết bị, đồ dùng theo hướng hiện đại, phục vụ cho việc đổi mới PP giảng dạy và học tập của GV và HS | Kế hoạch, văn bản, đôn đốc, kiểm tra | BGH, bộ phận DDTB, GV | Thường xuyên |
| 2 | Đa dạng hóa hoạt động học tập của HS: Chú trọng trong sinh hoạt, thảo luận, tương tác qua môi trường mạng, Bồi dưỡng hoạt động ngoài giờ. Xây dựng môi trường an toàn, thân thiện | Kế hoạch, Văn bản chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra | BGH, bộ phận phụ trách, ; GV | Thường xuyên |
| 3 | Đảm bảo đủ phòng học theo hướng kiên cố, công trình vệ sinh, khu vui chơi… theo hướng bền vững | Kế hoạch, văn bản, kiểm tra | BGH | Thường xuyên |
| 4 | Đảm bảo sự giám sát của người dân, PHHS về chất lượng giáo dục, kết quả đầu ra, công tác kiểm định, công khai để người dân, PHHS biết | Kế hoạch, văn bản, kết quả | BGH; bộ phận phụ trách | Thường xuyên |
| 5 | Sự hài lòng của người dân, PHHS về CLGD | Văn bản, kết quả | BGH, GV | Thường xuyên |
| **VII** | **Quản trị môi trường** |  |  |  |
| 1 | Tăng cường tuyên truyền, thực hiện bảo vệ môi trường, thực hiện tốt luật bảo vệ môi trường, giáo dục truyền thống phòng chống thiên tai ( ngày 25/5 ) hàng năm của Việt Nam | Văn bản, nghị quyết, đôn đốc kiểm tra | BGH. CB phụ trách | Thường xuyên |
| **VIII** | **Quản trị điện tử** |  |  |  |
| 1 | Tăng cường thực hiện chuyển đổi sang hình thức số hóa công khai minh bạch giải quyết hồ sơ hành chính | Văn bản chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra | BGH; Bộ phận phụ trách | Thường xuyên |
| 2 | Kiểm tra, nâng cấp đầu tư hệ thống CNTT trong đơn vị | Kế hoạch, văn bản, nghị quyết | BGH, bộ phận CNTT | Thường xuên |
| 3 | Tăng cường khai thác, sử dụng cổng TTĐT nhà trường, kết nối cổng TTĐT của ngành theo NĐ43/2011/NĐ-CP | Nghị quyết, Kế hoạch | BGH, bộ phận phụ trách | Thường xuyên |
| 4 | Tăng cường sử dụng hiệu quả phần mềm QLVB &ĐH. Tích cực truy cập; ứng dụng chữ ký số trong việc phát triển văn bản điện tử | Kế hoạch, nghị quyết thực hiện | BGH; Bộ phận phụ trách | Thường xuyên |
| 5 | Tuyên truyền, yêu cầu cán bộ GV trong nhà trường cập nhật sử dụng phần mềm, trang điện tử trong công việc | Kế hoạch, nghị quyết | BGH, Tổ chuyên môn, CB, GV, NV | Thường xuyên |
| 6 | Khai thác dữ liệu của ngành, tích hợp hệ thống thông tin giữa trường và của nghành, triển khai và sử dụng có hiệu quả hồ sơ điện tử ( sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc) | Nghị quyết, văn bản thực hiện | BGH, bộ phận phụ trách | Thường xuyên |
| 7 | Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các phần mềm phục vụ quản lý; phần mềm chuyên môn: QLGV; QLHS; QLTV; QLTB; Soạn giảng e-lrarning; Thi trực tuyến… | Nghị quyết, kế hoạch thực hiện | BGH; bộ phận phụ trách | Thường xuyên |
| 8 | Thực hiện, sơ kết, tổng kết, đánh giá, báo báo theo quy định về ứng dụng CNTT trong nhà trường theo yêu cầu của ngành | Văn bản báo cáo, kết quả thực hiện | BGH; Bộ phận phụ trách | Theo tháng, học kỳ, năm học |